TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2019/HS-ST
Ngày: 01-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Hai;

Ông Nguyễn Phát Triển.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trung Vinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Bà Phan Bích Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2019, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2019/TLST-HS, ngày 10 tháng 10 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2019/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê T H, sinh ngày: 22/9/1985, tại Đồng Tháp; Tên gọi khác: Đ; Nơi cư trú: 1018A/5, ấp T Q, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T và bà Ngô Thị Ô; Có vợ, không có con; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ: không; Tạm giam: Từ ngày 13/6/2019 đến nay. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:*

Bùi Văn T (T A) - sinh năm: 1986 (có mặt); nơi cư trú: 489A/3, ấp T T, xã T H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bùi Thị Thu B - sinh năm: 1975 (vắng mặt); nơi cư trú: ấp L A, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng:*

1. Bùi Thị Y - sinh năm: 1980 (có mặt); nơi cư trú: ấp T T, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

2. Trần Văn D - sinh năm: 1965 (vắng mặt); nơi cư trú: 1B/1, ấp L A, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

3. Nguyễn Thị Thúy A - sinh năm: 1999 (vắng mặt); nơi cư trú: ấp L A, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

4. Lê Văn L - sinh năm: 1982 (vắng mặt);

5. Bùi Thu T - sinh năm: 1984 (vắng mặt);

Cùng nơi cư trú: 114A/1, ấp L A, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

6. Nguyễn Văn Bé T - sinh năm: 1986 (vắng mặt); nơi cư trú: 142/1, ấp L A, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

7. Nguyễn Văn T - sinh năm: 1972 (vắng mặt); nơi cư trú: ấp L A, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ, ngày 30/3/2019 Bùi Văn T đang uống bia cùng với Nguyễn Văn Bé T, Nguyễn Văn T và Lê Văn L tại phía sau nhà của Lợi ở số 114A/1, ấp L A, xã L T, huyện Lai Vung thì có Lê T H (là cháu rễ, kêu T là cậu vợ) đến và nói với T "sao nhậu mà trốn, không rủ". T đứng lên và nói "tao cậu mày, sao trốn mày" T dùng tay đánh 01 cái vào mặt của H và rượt H chạy 02 vòng chỗ uống bia, trong lúc rượt H, T có đánh qua lại bằng tay với H quanh chỗ uống bia, sau đó T tiếp tục dùng hai tay nắm đầu H kéo ra bụi chuối cách chỗ uống bia khoảng 03m, T vừa kéo vừa lên gối trúng 03-04 cái vào mặt và ngực của H. Bà Bùi Thu T (vợ ông L) nhìn thấy đi kêu Nguyễn Thị Thúy A (vợ của H) đến can ngăn và kéo H về nhà H; khi vừa được can ra thì T ngồi xuống uống bia tiếp, H đi đến chỗ để kết bia Sài gòn trắng, gần chỗ Nguyễn Văn Bé T đang ngồi, H dùng tay phải rút lấy chai bia ra khỏi kết đánh 01 cái trúng vào vùng trán phía trên mắt phải của T. Ngay sau đó H nhờ bà Bùi Thị Thu B (mẹ vợ của H) đưa 100.000 đồng cho Bùi Văn T đi cấp cứu, còn H bỏ về nhà, Tư và Tuấn chở T đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa Sa Đéc rồi được chuyển đến Bệnh viện mắt Thành phố Hồ Chí Minh điều trị đến ngày 05/4/2019 thì xuất viện.

Ngày 07/04/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đã thu giữ 01 vỏ chai bia Sài gòn trắng đã bị vỡ tại nhà của Lê Văn L.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 168/TgT ngày 30/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận: Sẹo vết thương phần mềm vùng trán phải, sẹo lành gây ảnh hưởng đến thẩm mỹ; sẹo vết thương phần mềm đầu chân mày phải, giữa trán sẹo lành; rách giác mạc, củng mạc phồi mống, gây mù mắt phải được phẫu thuật và điều trị; tỷ lệ tổn thương cơ thể của Bùi Văn T do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 48%; tổn thương do vật tày gây ra.

Tại Bản cáo trạng số 43/CT-VKS, ngày 07/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, truy tố Lê T H ra trước Toà án nhân dân huyện Lai Vung, để

xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Thanh H khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích". Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường 10.000.000 đồng hiện bị hại đã nhận xong, còn lại 20.000.000 đồng bị cáo đồng ý tiếp bồi thường cho bị hại.

Bị hại Bùi Văn T trình bày đã bị bị cáo H dùng chai bia gây thương tích giống như nội dung bản cáo trạng, anh T đã nhận số tiền bồi thường 10.000.000 đồng về tiền thuốc điều trị từ bị cáo H. Bùi Văn T tiếp tục yêu cầu bị cáo H bồi thường tiền tổn thất tinh thần số tiền 20.000.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H, ngoài ra không trình bày gì thêm.

Người làm chứng bà Bùi Thị Y trình bày: Bị cáo gây thương tích cho bị hại xong thì bà có đến đưa bị hại Bùi Văn T đi bệnh viện, ngoài ra không trình bày gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Khẳng định việc truy tố đúng như Bản cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật Lê Thanh H đã có hành vi dùng chai bia Sài gòn trắng cầm tay phải đánh 01 cái trúng vào vùng trán phía trên mắt phải làm T bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 48%, khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục một phần hậu quả, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, có một phần lỗi của bị hại; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự; xử phạt Lê Thanh H từ 04 đến 05 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo với bị hại là bị cáo Lê Thanh H tiếp tục bồi thường cho Bùi Văn T số tiền 20.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: tịch thu tiêu hủy vỏ chai bia Sài gòn trắng đã bị vỡ. (Hiện vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý). Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Lê Thanh H thống nhất với Bản cáo trạng và Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, không tranh luận gì. Bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện Lai Vung trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ

án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Bị cáo Lê Thanh H đã có hành vi dùng chai bia Sài gòn trắng cầm trên tay phải đánh 01 cái trúng vào vùng trán phía trên mắt phải gây thương tích cho bị hại Bùi Văn T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 48%. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với hiện trường vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó lời nhận tội của bị cáo là có căn cứ, bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, cho nên hành vi của bị cáo Lê Thanh H có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" phạm vào điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 và điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

……..

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

……..

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31 % đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

……".

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Hành vi của bị cáo Lê Thanh H là rất nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương, kỷ cương pháp luật, xâm phạm sức khoẻ của người khác một cách trái pháp luật, sức khoẻ là vốn quý nhất của con người, là khách thể được luật hình sự bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm đến, thế nhưng vì ý thức xem thường pháp luật mà bị cáo gây thương tích cho bị hại. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, đã gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, bị cáo xem thường pháp luật. Vì vậy cần phải có một mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo nhằm mục đích răn đe, giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Đối với hành vi của Bùi Văn T đã đánh, lên gối trúng 03-04 cái vào mặt và ngực của Lê Thanh H nhưng H không yêu cầu giám định tỷ lệ thương tật và không yêu cầu xử lý hình sự đối với T nên không xem xét xử lý hành vi của T.

[5] Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị Thu B trình bày: Bà là mẹ vợ của bị cáo H, khi H gây thương tích cho T thì H có kêu bà đưa cho T 100.000 đồng để T đi cấp cứu, bà đã đưa cho T 100.000 đồng, số tiền này bà không yêu cầu bị cáo H trả lại, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét giải quyết.

[6] Kiểm sát viên đề nghị giải quyết nội dung vụ án như về mức hình phạt, về tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, về trách nhiệm dân sự và về xử lý vật chứng là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lê Thanh H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã khắc phục bồi thường một phần hậu quả, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và có một phần lỗi của bị hại, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) vỏ chai bia Sài Gòn trắng đã bị vỡ (đã được niêm phong), do đây là công cụ gây án và không còn giá trị sử dụng.

(Vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Bùi Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường tiền chi phí điều trị thương tích, tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm tổng số tiền là 30.000.000 đồng, bị hại T đã nhận từ bị cáo 10.000.000 đồng, anh yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại 20.000.000 đồng. Yêu cầu bồi thường của bị hại Bùi Văn T được bị cáo đồng ý, nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận này là phù hợp quy định pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Lê Thanh H - 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) vỏ chai bia Sài Gòn trắng đã bị vỡ (đã được niêm phong).

(Vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự và Điều 590 Bộ luật dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo Lê Thanh H với bị hại Bùi Văn T, là bị cáo Lê Thanh H có nghĩa vụ bồi thường 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) cho bị hại Bùi Văn T.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án chưa thi hành xong, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi bằng 50% mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án, đến khi thi hành án xong.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thanh H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu 1.000.000 đồng (một triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 01/11/2019; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính 15 ngày, kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lai Vung;
- CCTHA-DS H.Lai Vung;
- Cơ quan điều tra H. Lai Vung;
- Cơ quan THAHS H. Lai Vung;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Văn Út